

Ngày 31/12/2025	29,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.3%	-6.2%	-0.4%

2025	
ROE	9.2%
	+/- YoY ▼ 0.8%

Q4/25		
DT thuần	1,293	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 15.0 ▲ 1.2%	YoY ▲ 161 ▲ 14.3%

2025	
DT thuần	4,751
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 372 ▲ 8.5%

Q4/25		
LN gộp	105	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.00 ▲ 1.0%	YoY ▲ 5.80 ▲ 5.9%

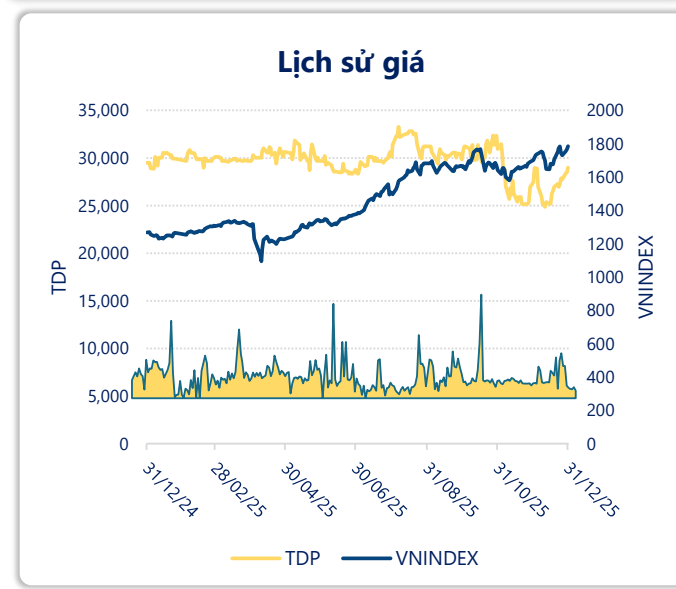
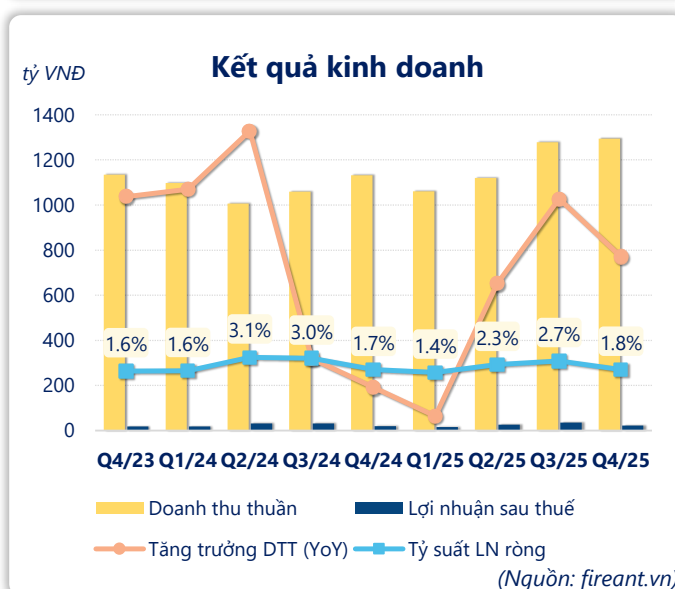
2025	
LN gộp	389
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.00 ▼ 2.0%

Q4/25		
LN thuần	32.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 11.8 ▼ 26.6%	YoY ▼ 8.70 ▼ 21.1%

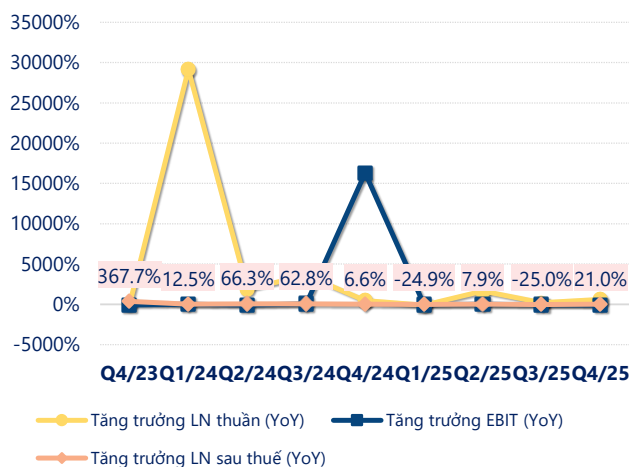
2025	
LN thuần	135
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 11.0 ▼ 7.8%

Q4/25		
LN sau thuế	22.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 12.0 ▼ 34.6%	YoY ▲ 3.00 ▲ 15.0%

2025	
LN sau thuế	98.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 4.70 ▲ 5.0%

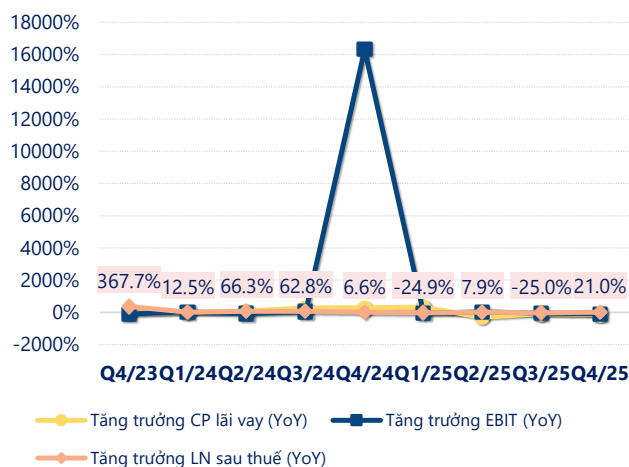


Tăng trưởng lợi nhuận



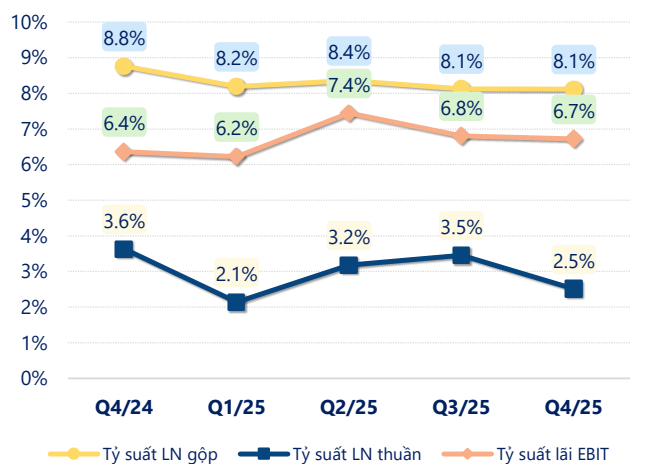
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



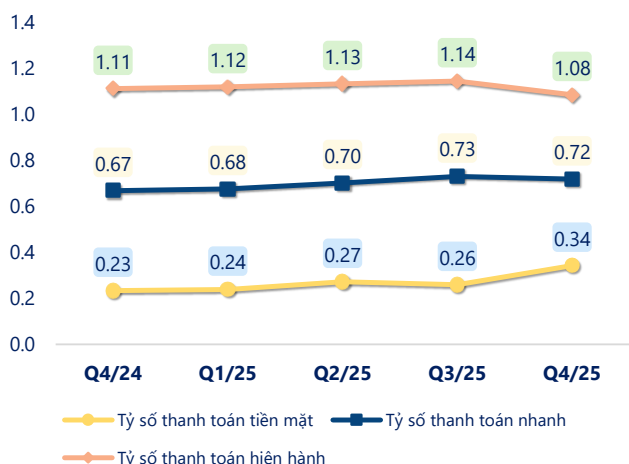
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



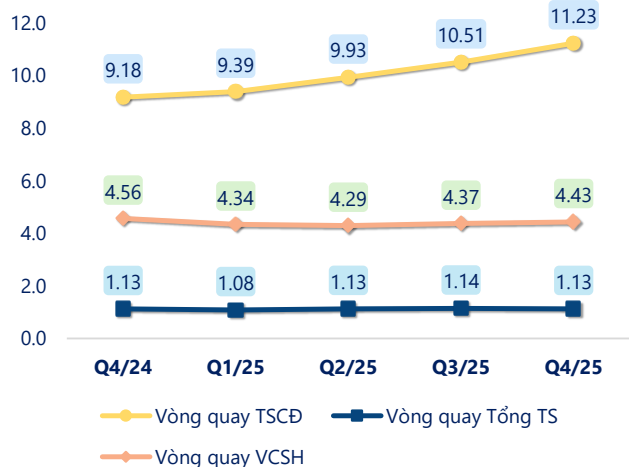
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



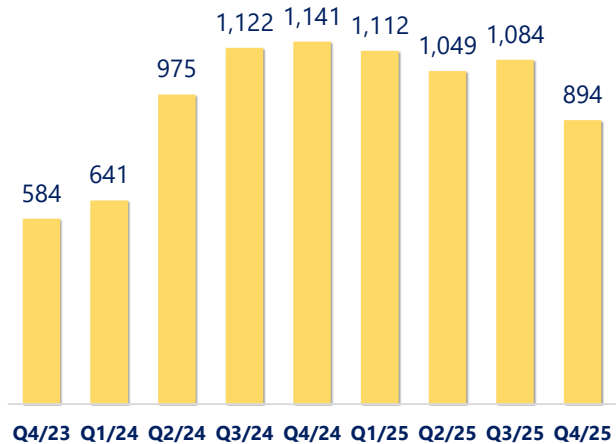
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,293	1,132	14.3%	4,751	4,379	8.5%
Giá vốn hàng bán	1,188	1,033	15.1%	4,362	3,982	9.6%
Lợi nhuận gộp	105	99.2	5.9%	389	397	-2.0%
Doanh thu HĐTC	21.0	13.7	53.4%	68.6	48.9	40.3%
Chi phí TC	56.2	48.4	16.1%	199	189	5.3%
Chi phí lãi vay	54.6	45.3	20.6%	190	183	3.5%
LN trong công ty LKLD	-1.75	5.89	-130%	0.34	4.82	-92.9%
Chi phí bán hàng	14.9	14.0	6.1%	55.0	53.0	3.8%
Chi phí QLDN	20.8	15.2	37.0%	69.4	62.7	10.6%
LN thuần từ HĐKD	32.4	41.1	-21.1%	135	146	-7.8%
Lợi nhuận khác	-0.19	-14.4	98.7%	-1.51	-17.7	91.5%
LN trước thuế	32.2	26.8	20.3%	133	129	3.7%
Lợi nhuận sau thuế	22.8	19.8	15.0%	98.6	93.9	5.0%
LNST của CĐ cty mẹ	22.8	19.8	15.0%	98.6	93.9	5.0%

(Nguồn: fireant.vn)

